TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN V** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2023/HS-ST
Ngày 15/11/2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hiển.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Quốc Mậu và bà Trần Thị Thanh Mai.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Kiều Trang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V tham gia phiên tòa: Ông Bùi Trọng Tuệ - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 41/2023/TLST-HS ngày 20 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2023/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Vũ Hồng C, sinh năm 1985 tại Nam Định.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn D, xã GN, huyện GT, tỉnh Nam Định.

Chỗ ở hiện tại: Thôn TX, xã L, huyện V, tỉnh Nam Định.

Nghề nghiệp: Xây dựng; Trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Minh Tâm và bà Vũ Thị Liên. Bị cáo có vợ là chị Nguyễn Thị Phương Lan và 03 con, con lớn sinh năm 2018 và con nhỏ sinh năm 2023. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" theo Lệnh số 30 ngày 30/8/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V, tỉnh Nam Định. "Có mặt".

- Bị hại: Ông Trần Thanh B1, sinh năm 1955 (Đã chết).

- Người đại diện theo pháp luật của bị hại:

+ Bà Bùi Thị S, sinh năm 1960 (Vắng mặt).

+ Chị Trần Thị Ngọc B2, sinh năm 1984 (Vắng mặt).

+ Chị Trần Thị N, sinh năm 1986 (Vắng mặt).

+ Chị Trần Thị Minh Ch, sinh năm 1989 (Có mặt).

Cùng có địa chỉ: Thôn L1, xã HK, huyện V, tỉnh Nam Định.

+ Chị Trần Thị Hồng H, sinh năm 1993 (Có mặt).

Địa chỉ: Thôn P, xã HK, huyện V, tỉnh Nam Định.

Người đại diện theo ủy quyền của bà S, chị B, chị N, chị Ch là: Chị Trần Thị Hồng H, sinh năm 1993. Địa chỉ: Thôn P, xã HK, huyện V, tỉnh Nam Định - Theo Giấy uỷ quyền lập ngày 04/8/2023 (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 12/7/2023, Vũ Hồng C có giấy phép lái xe ô tô theo quy định, điều khiển xe ô tô BKS 29A-471.95 đi từ Hà Nam về nơi tạm trú của mình ở thôn TX, xã L, huyện V, tỉnh Nam Định. Đến khoảng 17 giờ 10 phút cùng ngày, C điều khiển xe ô tô đi đến đoạn đường liên xã hướng HK đi HH, gần khu vực trang trại chăn nuôi và xay xát gạo nhà ông Triệu Văn Tấn ở thôn Lời Triệu, xã HK, huyện V, tỉnh Nam Định với tốc độ khoảng 47,4km/h. Đoạn đường này mặt đường được trải nhựa áp phan phẳng rộng 5,5m, giữa đường có vạch sơn màu vàng nét đứt chia mặt đường thành hai chiều đi riêng biệt là chiều HK đi HH và chiều ngược lại; lề phải hướng HK đi HH rộng 0,7m, ngoài lề phải là ruộng lúa; lề trái hướng HK đi HH rộng 0,7m, ngoài lề trái là trang trại chăn nuôi nhà ông Triệu Văn Tấn (cổng ra vào trang trại rộng 6,4m); đây là đoạn đường thẳng và không nằm trong hiệu lực của biển báo hiệu nào. Cùng thời điểm này, ông Trần Thanh B1 một mình điều khiển xe mô tô BKS 18Z2-2233 chở sau là bao xác rắn đựng gạo vừa xát xong, đi từ sân nhà ông Tấn ra đường liên xã HK – HH và rẽ trái sang đường đi về phía HH được khoảng 06m, với tốc độ khoảng 8,55km/h. Do không chú ý quan sát, không đảm bảo tốc độ an toàn và không giữ khoảng cách an toàn với xe mô tô do ông B1 điều khiển đang đi phía trước nên C đã điều khiển xe ô tô của mình xô thẳng vào phần hông xe bên phải xe mô tô

do ông B1 điều khiển. Sau va chạm xe ô tô do C điều khiển tiếp tục đẩy xe mô tô do ông B1 điều khiển về phía xã HH khoảng 29m thì C mới đạp phanh cho xe ô tô dừng lại. Hậu quả của vụ tai nạn giao thông là làm ông B1 ngã văng xuống đường, bị thương nặng và được đưa đi bệnh viện cấp cứu nhưng sau đó đã tử vong. Ngoài ra xe ô tô và mô tô bị hư hỏng.

- Về tài liệu, đồ vật, vật chứng đã thu giữ: 01 xe ô tô BKS BKS 29A-471.95, 01 giấy phép lái xe ô tô hạng C mang tên Vũ Hồng C, cùng các giấy tờ xe ô tô khác; 01 xe mô tô BKS 18Z2-2233 và các giấy tờ của xe mô tô.

- Kết quả khám nghiệm hiện trường theo hướng HK đi HH:

Lấy tâm lối cổng đi vào trang trại nhà ông Triệu Văn Tấn nằm ngoài lề trái làm điểm mốc. Đo từ điểm mốc này đến đầu vết cày là 6,7m (đo theo chiều HK đi HH). Lấy mép đường bên phải hướng HK đi HH làm mép đường chuẩn.

- Vết cày không liên tục làm xước nhựa mặt đường có chiều hướng HK đi HH, KT vết (29,3x0,4)m. Đầu vết cày cách mép đường chuẩn 3,05m; cuối vết cày trùng với để chân người điều khiển bên trái xe mô tô BKS 18Z2-2233 và cách mép đường chuẩn là 2,5m. Đo từ đầu vết cày đến tâm đám mảnh nhựa vỡ, giá để hàng, bao tải gạo là 4,9m và đến tâm đám máu là 19,3m (đo theo chiều HK đi HH).

- Đám dấu vết gồm: Một số mảnh nhựa vỡ, dè nhựa phía trước ba đờ sốc phía trước xe ô tô BKS 29A-471.95, giá chở hàng bằng kim loại, bao tải gạo, gạo văng ra nằm chủ yếu ở phần đường, chiều đường bên trái; đám dấu vết có KT(11x2,3)m. Tâm đám cách mép đường chuẩn là 3,2m.

- Đám máu không rõ hình nằm ngay mép đường bên trái, KT(0,2x0,3)m. Tâm đám máu trùng với mép đường bên trái.

- Xe ô tô BKS 29A-471.95 trong trạng thái dừng đỗ, đầu xe quay hướng HH, đuôi xe quay hướng HK; hai bánh xe phía trước chếch chéo sang mép đường bên phải. Mép ngoài má lốp bánh trước bên phụ xe cách mép đường chuẩn là 1,3m; mép ngoài má lốp bánh trước bên lái xe cách mép đường chuẩn là 3m; mép ngoài má lốp bánh sau bên phụ xe cách mép đường chuẩn là 1,5m; mép ngoài má lốp bánh sau bên lái xe cách mép đường chuẩn là 3,3m. Đo từ đầu vết cày đến mép ngoài má lốp bánh sau bên lái xe ô tô là 26,5m; đo từ mép ngoài má lốp bánh trước bên lái xe ô tô đến tâm bánh sau xe ô tô là 0,6m (đo theo chiều HK đi HH).

- Xe mô tô BKS 18Z2-2233, bị đổ sang trái xe (xe tắt máy), chìa khoá điện bật, xe ở chế độ số 2, đầu xe hướng mép đường chuẩn, đuôi xe quay hướng mép đường bên trái. Tâm bánh trước xe mô tô cách mép đường chuẩn là 1,7m; tâm bánh sau xe mô tô cách mép đường chuẩn là 3m.

Kết quả khám nghiệm tử thi ông Trần Thanh B1: Vùng trán trái trợt da tụ máu KT (6x3)cm, lỗ tai trái có nước máu, vùng chẩm rách dập da cơ tụ máu KT (7x4)cm, bả vai trái xuống 1/3 trên cánh tay trợt xây sát da KT (12x5)cm, đầu gối trái trợt xây sát da KT (7x3)cm, Tụ máu dưới da cơ vùng chẩm trên diện (10x7)cm, vỡ nứt xương hộp sọ vùng chẩm KT (4x0,1)cm, qua đường vỡ có nước máu chảy ra….

Ngày 25/7/2023 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định có bản kết luận giám định pháp y tử thi số 1117/KLGĐTT–KTHS kết luận: Nạn nhân Trần Thanh Bình chết do chấn thương vỡ xương hộp sọ, chảy máu nội sọ. Cơ chế: Do va đập, trà sát.

Ngày 26/7/2023 Trung tâm pháp y - Sở Y tế tỉnh Ninh Bình có bản kết luận giám định độc chất số 047, 048/KLGĐĐC-TTPY kết luận: Mẫu máu của Vũ Hồng C và Trần Thanh Bình có nồng độ cồn (Ethanol) trong máu: C=0,00mg/100ml.

Ngày 08/9/2023, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định có kết luận số 1373/KL-KTHS kết luận: + Không phát hiện thấy dấu vết bị cắt ghép, chỉnh sửa nội dung trong toàn bộ mẫu cần giám định (Ký hiệu A).

+ Tốc độ của xe ô tô BKS: 29A-471.95 xuất hiện tại thời điểm 15h10’22’’ ngay trước khi xảy ra tai nạn giao thông trong mẫu cần giám định (Ký hiệu A) là 47,4 km/h (± 1,63 km/h).

+ Tốc độ của xe mô tô BKS: 18Z2-2233 tại thời điểm 15h10’22’’ ngay trước khi xảy ra tai nạn giao thông trong mẫu cần giám định (Ký hiệu A) là 8,55 km/h (± 0,29 km/h).

+ Không xác định được vị trí va chạm ban đầu giữa xe ô tô BKS: 29A-471.95 và xe mô tô BKS: 18Z2-2233 xuất hiện trong mẫu gửi giám định (Ký hiệu A) ở vị trí nào trên mặt đường.

- Tại cáo trạng số 45/CT-VKSVB ngày 18/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định đã truy tố bị cáo Vũ Hồng C về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Vũ Hồng C đã thành khẩn khai nhận, ăn năn hối cải về hành vi "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" của mình đúng như nội dung nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Vũ Hồng C về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử như sau:

- Về điều luật áp dụng: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 của Bộ luật Hình sự.

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vũ Hồng C phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

- Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Vũ Hồng C từ 12 tháng đến 15 tháng cải tạo không giam giữ.

- Miễn khấu trừ một phần thu nhập cho bị cáo Vũ Hồng C.

- Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Vũ Hồng C.

- Về trách nhiệm dân sự: Trong giai đoạn điều tra các bên đã tự nguyện thỏa thuận giải quyết xong với nhau về việc bồi thường, người đại diện theo ủy quyền của những người đại hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm nên không xem xét giải quyết.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Về chứng cứ và tội danh đối với hành vi của bị cáo: Tại những tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản khám nghiệm hiện trường; bản kết luận giám định pháp y tử thi của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định; vật chứng của vụ án; lời khai của bị cáo, của người đại diện hợp pháp của bị hại, người làm chứng, chứng kiến tại cơ quan điều tra cùng các tài liệu, chứng cứ khác là các chứng cứ chứng minh cho hành vi phạm tội của bị cáo đều được thu thập hợp pháp, không mâu thuẫn với nhau và phù hợp với lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, nên Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ để kết luận: Chiều 12/7/2023, Vũ Hồng C có giấy phép lái xe ô tô theo quy định một mình điều khiển xe ô tô nhãn hiệu CIVIC, sơn màu đen, BKS 29A-471.95 đi từ Hà Nam về thôn TX, xã L, huyện V, tỉnh Nam Định. Đến khoảng 17 giờ 10 phút cùng ngày, C điều khiển xe ô tô đi đến đoạn đường liên xã hướng HK đi HH, gần khu vực trang trại chăn nuôi và xay xát gạo nhà ông Triệu Văn Tấn ở thôn Lời Triệu, xã HK, huyện V, tỉnh Nam Định, Vũ Hồng C đã không chú ý quan sát, không đảm bảo tốc độ an toàn và không giữ khoảng cách an toàn với xe mô tô do ông Trần Thanh B1 điều khiển đang đi phía trước nên C đã điều khiển xe ô tô của mình xô thẳng vào phần hông xe bên phải xe mô tô do ông B1 điều khiển dẫn đến vụ tai nạn giao thông. Hậu quả làm ông B1 bị thương nặng và tử vong sau đó. Hành vi điều khiển xe ô tô của Vũ Hồng C đã vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 12 của Luật giao thông đường bộ.

Đối chiếu hành vi của bị cáo và hậu quả xảy ra với những quy định của Bộ luật Hình sự hiện hành thì thấy hành vi của bị cáo đã cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, quan điểm truy tố và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện V đối với hành vi của bị cáo về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

[3]. Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Xét hành vi của bị cáo đã xâm hại đến sự hoạt động bình thường của người và các phương tiện tham gia giao thông đường bộ và gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn về giao thông đường bộ tại địa phương. Vì vậy, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội nên cần phải buộc bị cáo chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của bản thân và cần phải áp dụng loại hình phạt cũng như mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội cũng như nhân thân của bị cáo để cải tạo,

giáo dục bị cáo nói riêng, đồng thời cũng là để răn đe phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4]. Xét về lỗi của bị hại khi tham gia giao thông: Ngày 12/7/2023, ông Trần Thanh B1 điều khiển xe mô tô BKS 18Z2-2233 đi từ sân nhà ông Triệu Văn Tấn đi ra đường liên xã HK – HH và rẽ trái sang đường đi về phía HH đã không đảm bảo an toàn gây nguy hiểm cho người và phương tiện khác. Hành vi này của ông B1 đã vi phạm khoản 2 điều 15 của Luật giao thông đường bộ. Như vậy trong vụ tai nạn giao thông trên có lỗi hỗn hợp của cả bị cáo Vũ Hồng C và ông Trần Thanh B1.

[5]. Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo phạm tội lần đầu, nhân thân tốt.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong giai đoạn điều tra bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại đầy đủ cho gia đình bị hại để khắc phục hậu quả; tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; ngoài ra người đại diện theo ủy quyền của những người đại diện hợp pháp của người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và hoàn cảnh của gia đình bị cáo có khó khăn được Cnh quyền địa phương nơi bị cáo cư trú xác nhận, tai nạn giao thông xảy ra cũng do một phần lỗi của bị hại. Do đó, bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, điểm s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về đường lối xử lý hành vi phạm tội của bị cáo: Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Do bị cáo phạm tội lần đầu, nhân thân tốt, có nhiều hơn hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng và có khả năng tự cải tạo được, không gây nguy hiểm, không làm ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn của xã hội. Do đó không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi môi trường ngoài xã hội nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 36 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo hình phạt cải tạo không giam giữ cũng đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội là phù hợp với quy định của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, hiện nay đang phải nuôi con còn nhỏ đang tuổi ăn học nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và miễn khấu trừ một phần thu nhập của bị cáo.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Ngày 04/8/2023, bị can Vũ Hồng C đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại tổng số tiền là 250.000.000 đồng (Hai trăm năm mươi triệu đồng). Đại diện gia đình bị hại là chị Trần Thị Hồng Hạnh đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu bồi thường gì thêm. Bản thân bị cáo C cũng không yêu cầu gì về dân sự liên quan đến thiệt hại của chiếc xe ô tô BKS 29A-471.95. Như vậy trách nhiệm dân sự trong vụ án đã giải quyết xong nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[8]. Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã tạm giữ: 01 xe ô tô BKS BKS 29A-471.95, 01 giấy phép lái xe ô tô hạng C mang tên Vũ Hồng C, cùng các giấy tờ xe ô tô khác; 01 xe mô tô BKS 18Z2-2233 và các giấy tờ của xe mô tô. Ngày 16/8/2023 và 15/9/2023, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã trả lại: 01 xe ô tô BKS 29A-471.95 và 01 xe mô tô BKS 18Z2-2233, cùng các giấy tờ xe ô tô, mô tô cho các chủ sở hữu hợp pháp. Những chủ sở hữu hợp pháp đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu, khiếu nại gì nên không cần đưa ra xem xét, giải quyết.

[9]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Vũ Hồng C phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51, Điều 36 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào Điều 136, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh và hình phạt:

- Tuyên bố bị cáo Vũ Hồng C phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

- Xử phạt bị cáo Vũ Hồng C 15 (Mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan Thi hành án hình sự công an huyện GT, tỉnh Nam Định nhận được Quyết định thi hành án.

Giao bị cáo Vũ Hồng C cho Ủy ban nhân dân xã GN, huyện GT, tỉnh Nam Định giám sát và giáo dục trong thời gian chấp hành án.

- Miễn hình phạt bổ sung và miễn khấu trừ một phần thu nhập cho bị cáo Vũ Hồng C.

2. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Vũ Hồng C phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Vũ Hồng C và người đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiện thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người ĐDHP của bị hại;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện + tỉnh Nam Định;
- Công an huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- Sở tư pháp tỉnh Nam Định;
- Phòng PV06 + PC10 Công an tỉnh Nam Định;
- UBND xã GN, huyện GT, tỉnh Nam Định.
- Lưu hồ sơ vụ án, thi hành án hình sự, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký tên và đóng dấu)

Nguyễn Văn Hiển